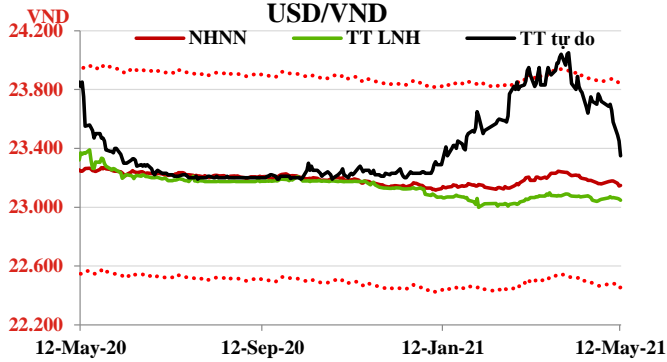


**Tin trong nước ngày 12/05**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 12/05, tỷ giá trung tâm được NHNN niêm yết ở mức 23.149 VND/USD, tăng nhẹ 04 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.793 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.065 VND/USD, tăng 10 đồng so với phiên 11/05. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm mạnh 130 đồng ở chiều mua vào và 100 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.250 - 23.350 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 12/05, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục tăng 0,01 – 0,05 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,22%; 1W 1,28%; 2W 1,38% và 1M 1,47%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W và giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,19%; 2W 0,24%, 1M 0,32%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng nhẹ ở kỳ hạn 5Y, chốt phiên tại: 3Y 0,68%; 5Y 1,14%; 7Y 1,44%; 10Y 2,36%; 15Y 2,60%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 12/05, KBNN huy động thành công toàn bộ 10.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu. Trong đó, kỳ hạn 5 năm, 10 năm, 15 năm và 20 năm huy động toàn bộ lần lượt 1.500 tỷ đồng, 5.000 tỷ đồng, 2.500 tỷ đồng và 1.500 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu lần lượt tại 1,16%/năm (không đổi); 2,35%/năm (-0,01%); 2,59%/năm (+0,03%) và 3,05%/năm (không đổi).
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, các chỉ số dao động quanh mốc tham chiếu khi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn phân hóa mạnh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng khá mạnh 13,05 điểm (+1,04%) lên 1.269,09 điểm; HNX-Index tăng 2,57 điểm (+0,92%) đạt 282,33 điểm; UPCoM-Index tăng 0,40 điểm (+0,49%) lên 81,47 điểm. Thanh khoản thị trường tuy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn ở mức cao với tổng giá trị giao dịch đạt trên 23.600 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 578 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Liên Bộ Công thương – Tài chính thông báo tăng giá xăng, dầu từ ngày 12/05/2021.** Theo đó, giá bán xăng E5RON92 không cao hơn 18.426 đồng/lít (tăng 438 đồng/lít); xăng RON95-III không cao hơn 19.531 đồng/lít (tăng 370 đồng/lít); dầu diesel 0.05S không cao hơn 14.774 đồng/lít (tăng 446 đồng/lít); dầu hỏa không cao hơn 13.825 đồng/lít (tăng 566 đồng/lít); Dầu mazut 180CST 3.5S không cao hơn 14.279 đồng/kg (tăng 256 đồng/kg).


**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

Kỳ hạn	Lãi suất LNH		Trái phiếu		Kỳ hạn	Lợi suất	
	VND	D/D	USD	D/D		Lợi suất	D/D
ON	1.22	0.03	0.15	0.00	3Y	0.68	-0.001
1W	1.28	0.01	0.19	0.00	5Y	1.14	0.003
2W	1.38	0.04	0.24	0.01	7Y	1.44	-0.001
1M	1.47	0.05	0.32	-0.01	10Y	2.36	-0.004
2M	1.52	0.01	0.41	-0.02	15Y	2.60	-0.011
3M	1.61	0.02	0.53	-0.01			
6M	1.90	0.01	0.88	0.03			
9M	2.56	0.03	1.15	-0.03			
1Y	3.04	0.09	1.22	-0.03			

Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

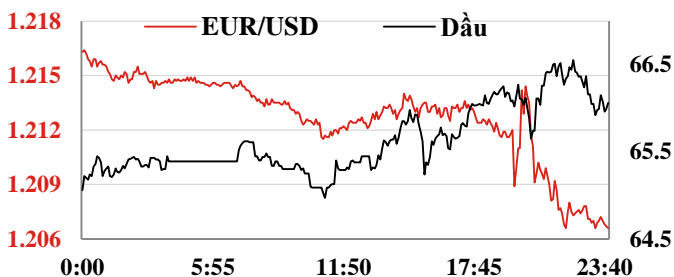
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
12-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
11-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
10-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-

**Thị trường TPCP sơ cấp**

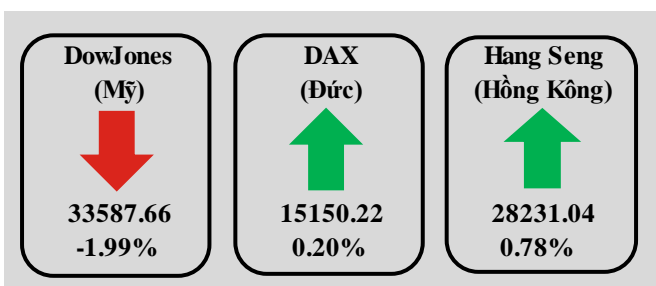
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	12-May-21	5	1500	1500	1.16%	0.00%
MOF	12-May-21	10	5000	5000	2.35%	-0.01%
MOF	12-May-21	15	2500	2500	2.59%	0.03%
MOF	12-May-21	30	1500	1500	3.05%	0.00%
<b>Tổng</b>			<b>10500</b>	<b>10500</b>		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1269.09	282.33	81.47
%/ngày	1.04%	0.92%	0.49%
%/31/12/2020	14.97%	39.0%	9.4%
KLGD (tr.d.vị)	700.67	88.91	47.9
GTGD (tỷ đ)	20924.77	1908.06	795.60
NĐINN mua (tỷ đ)	959.66	6.15	0.29
NĐINN bán (tỷ đ)	1525.79	16.72	1.98



	12 May 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.71	0.63%	-0.65%	0.86%
USD/CNY	6.46	0.44%	-0.25%	-1.05%
USD/EUR	0.83	0.64%	-0.53%	1.19%
USD/JPY	109.65	0.96%	0.43%	6.21%
USD/KRW	1132.73	1.17%	0.71%	4.45%
USD/SGD	1.33	0.62%	-0.12%	0.95%
USD/TWD	28.02	0.32%	0.26%	-0.19%
USD/THB	31.29	0.42%	0.51%	4.16%
USD/VND Trung tâm	23149	0.02%	-0.12%	0.08%
USD/VND LNH	23065	0.04%	-0.03%	-0.10%
USD/VND tự do	23250	-0.56%	-1.52%	-0.21%
Vàng	1815.44	-1.17%	1.62%	-4.27%
Dầu	66.08	1.23%	0.69%	36.19%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0600	-0.0006		
SW	0.0725	0.0013		
1M	0.0981	0.0044	0.2643	-0.0007
2M	0.1285	0.0014		
3M	0.1541	-0.0061	0.4311	0.0010
6M	0.1901	-0.0009	0.5926	0.0010
1Y	0.2644	-0.0007	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 11/05/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	10/06/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	10/06/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	24/06/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/06/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

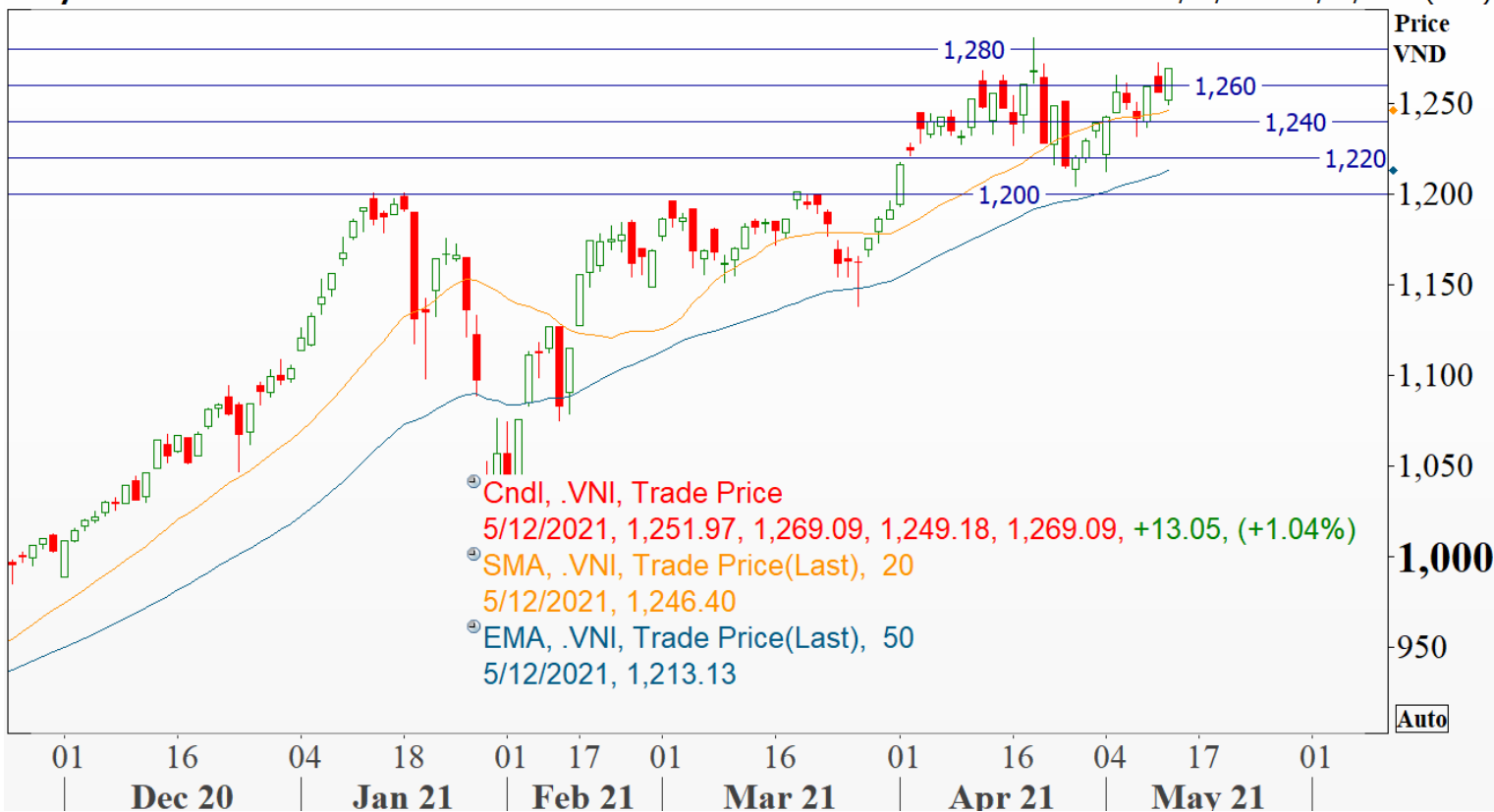
## Tin quốc tế

- CPI của Mỹ tăng mạnh nhất trong nhiều thập kỷ.** Văn phòng Thống kê Lao động Mỹ cho biết chỉ số CPI toàn phần và CPI lõi của nước này lần lượt tăng 0,8% và 0,9% m/m trong tháng 4 sau khi tăng 0,6% và 0,3% ở tháng trước đó, đều vượt mạnh so với mức tăng 0,2% và 0,3% so với dự báo. Đây là mức tăng CPI theo tháng mạnh nhất kể từ năm 1981 cho tới nay, chủ yếu do giá thực phẩm tăng khá mạnh 0,4% m/m và giá bán xe ô tô cũ tăng mạnh 1,0% m/m trong tháng vừa qua. So với cùng kỳ 2020, CPI toàn phần và CPI lõi Mỹ đã tăng lần lượt 4,2% và 3,0%. Mặc dù CPI y/y đang ở mức rất cao, song các chuyên gia nhận định phần lớn do dịch Covid-19 gây ra hiệu ứng nền khi tác động tới Mỹ một năm về trước.
- EU dự kiến cấp hộ chiếu vaccine cho người dân trong mùa hè 2021.** Ủy ban Liên minh Châu Âu EC cho biết sẽ sớm thực hiện cấp chứng chỉ cho người dân EU về Covid-19 bao gồm kết quả xét nghiệm âm tính, đã tiêm vaccine và có khả năng hồi phục sau tiêm phòng. Các loại chứng chỉ trên nhằm giúp công dân EU đi lại tự do trong nội khối EU27, theo đó giải tỏa các áp lực đè nặng lên ngành du lịch trong hơn một năm qua. Hiện tại, Eurozone đã thực hiện tiêm phòng 200 triệu liều vaccine, khiến tỷ lệ lây nhiễm giảm đi đáng kể. Liên quan đến chỉ báo kinh tế Eurozone, sản lượng sản xuất của khu vực này tăng 2,1% m/m trong tháng 3, nối tiếp đà tăng 1,5% của tháng 2 và vượt mạnh so với mức tăng 1,0% theo kỳ vọng.
- GDP tại nước Anh suy giảm trong quý đầu năm.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh cho biết GDP nước này giảm 1,5% q/q trong quý I/2021 sau khi tăng 1,3% ở quý trước đó, gần khớp với mức giảm 1,6% theo dự báo của các chuyên gia. Theo dữ liệu chi tiết, sản lượng lĩnh vực sản xuất và lĩnh vực dịch vụ đều bị thu hẹp trong quý vừa qua, tuy nhiên lĩnh vực xây dựng lại cho thấy sự mở rộng. Liên quan tới một số chỉ báo trong tháng 3, sản lượng xây dựng của nước Anh trong tháng này tăng 5,8% m/m, nối tiếp đà tăng 2,3% của tháng trước đó, đồng thời tích cực hơn mức tăng 1,1% theo dự báo. Bên cạnh đó, sản lượng công nghiệp Anh tăng 1,8 m/m trong tháng 3, tích cực hơn dự báo tiếp tục tăng 1,0% như kết quả của tháng 2.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
12-05	13:00	*	CPI chính thức nước Đức mm T4	0.7	0.7	0.7
12-05	13:00	**	GDP sơ bộ nước Anh qq Q1	-1.5	-1.6	1.3
12-05	13:00	*	Sản lượng xây dựng nước Anh mm T3	5.8	1.1	2.3
12-05	13:00	*	Sản lượng công nghiệp nước Anh mm T3	1.8	1.0	1.0
12-05	16:00	*	Sản lượng sản xuất Eurozone mm T3	2.1	0.8	-1.0
12-05	19:30	***	CPI Mỹ mm T4	0.8	0.2	0.6
12-05	19:30	***	CPI lõi Mỹ mm T4	0.9	0.3	0.3
13-05	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w		487K	498K
13-05	19:30	*	PPI lõi Mỹ mm T4		0.4	0.7
13-05	19:30	*	PPI Mỹ mm T4		0.3	1.0

Daily .VNI

11/24/2020 - 6/10/2021 (HAN)



VN-Index tăng tích cực lên mức 1.269,09 điểm. Đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến xanh dài, với giá đóng cửa nằm trên các đường trung bình động ngắn hạn là tín hiệu khá tích cực, cho thấy khả năng chỉ số tiếp tục tăng điểm trong phiên hôm nay.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.220 – 1.200

Ngưỡng kháng cự: 1.260 – 1.280

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)